

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN  
KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG QUỐC TẾ**

Số : 256/CB/ICCI

(V/v: Công bố năng lực đủ điều kiện hoạt  
động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

SỞ XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 03 -07- 2026

Ngày: .....

Chuyển: .....

.....

Số và ký hiệu HS: .....

**CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG  
THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ giấy chứng nhận thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm số 149/GCN-BXD ngày 18 tháng 05 năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1707/SXD-KTVLXD ngày 15/01/2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai, phổ biến quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định xây dựng Quốc Tế công bố công khai thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng như sau:

**1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng**

- Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG QUỐC TẾ

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (giấy phép đầu tư) số 0305296785 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08 tháng 10 năm 2025

- Địa chỉ: 198/9 Nguyễn Thái Sơn, Phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Dũng

- Điện thoại : 02835886850







## DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM THỰC HIỆN

(Định kèm theo văn bản số 256/CB/ICCI ngày 10 tháng 04 năm 2026)

TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>I XI MĂNG</b>				
1.	Xác định cường độ uốn và nén	TCVN 6016:2011	Máy thử uốn nén Phoenix 30-300kN; Thước lá kim loại; Gá thử uốn, nén	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
<b>II VỮA</b>				
2.	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đóng rắn	TCVN 3121-11:2022 ASTM C109	Máy thử uốn nén Phoenix 30-300kN; Thước lá kim loại; Gá thử uốn, nén	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
<b>III BÊ TÔNG</b>				
3.	Xác định cường độ chịu nén	TCVN 3118:2022	Máy nén TYA-2000kN; Thước lá kim loại; Đệm truyền tải	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
<b>IV ĐẤT, ĐÁ TRONG PHÒNG</b>				
4.	Thí nghiệm đầm nén vật liệu trong phòng thí nghiệm	TCVN 4201:2012 TCVN 12790:2020	Cối đầm nện và cần dẫn búa bằng kim loại; Cân kỹ thuật (0,01g); Sàng (19mm, 5mm); Bình phun nước; Tủ sấy (t <sup>0</sup> ); Hộp nhôm; Dao gạt đất; khay (40x60cm); Vải phủ, cối sứ và chày bọc cao su.	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
<b>V KIM LOẠI</b>				
5.	Thử kéo	TCVN 197-1:2014	Máy kéo thử vạn năng WE-1000B, thiết bị khắc vạch mẫu; Thước kẹp; Cân kỹ thuật; Thước lá; Ngàm kẹp	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
6.	Thử uốn	TCVN 198:2008	Máy kéo thử vạn năng WE-1000B; Thước kẹp; Thước lá; Gối uốn	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
7.	Kiểm tra chất lượng mối hàn bằng phương pháp bột từ	TCVN 4396:2018	Gông từ NAWOO MY-2; Bột từ; Sơn phản quang	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
8.	Thử kéo Bu lông – Đai ốc	TCVN 1916:1995 ASTM A370 TCVN 197-1:2014	Máy kéo thử vạn năng WE-1000B, thiết bị khắc vạch mẫu; Thước kẹp; Cân kỹ thuật; Thước lá; Ngàm kẹp	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
9.	Thử kéo mối hàn kim loại	TCVN 197-1:2014 TCVN 8311:2010	Máy kéo thử vạn năng WE-1000B, thiết bị khắc vạch	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú



TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
			mẫu; Thước kẹp; Cân kỹ thuật; Thước lá; Ngâm kẹp	
10.	Thử coupler	TCVN 8163:2009 TCVN 197-1:2014 TCVN 13711-2:2023	Máy kéo thử vạn năng WE-1000B, thiết bị khắc vạch mẫu; Thước kẹp; Cân kỹ thuật; Thước lá; Ngâm kẹp	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
<b>VI GẠCH ĐÁT SÉT NUNG</b>				
11.	Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6355-1:2009	Thước đo (thước cặp, thước lá, thước thẳng)	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
12.	Xác định cường độ nén	TCVN 6355-2:2009	Máy thử uốn nén Phoenix 30-300kN; Thước lá; Gá thử nén	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
13.	Xác định cường độ uốn	TCVN 6355-3:2009	Máy thử uốn nén Phoenix 30-300kN; Thước lá; Gá thử nén	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
14.	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:2009	Tủ sấy; Thùng ngâm mẫu; Cân kỹ thuật	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
15.	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:2009	Tủ sấy; Thùng ngâm mẫu; Thước đo; Cân kỹ thuật	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
<b>VII GẠCH BÊ TÔNG</b>				
16.	Kiểm tra kích thước hình học và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6477:2016	Thước đo (thước cặp, thước lá, thước thẳng)	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
17.	Xác định cường độ nén	TCVN 6477:2016	Máy thử uốn nén Phoenix 30-300kN; Thước lá; Gá thử nén	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
18.	Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016	Tủ sấy; Thùng ngâm mẫu; Cân kỹ thuật.	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú - Nguyễn Thế Dũng
<b>VIII HIỆN TRƯỜNG</b>				

A10  
 CÔNG  
 CỐ  
 VẤN  
 XÂY  
 QUỐ  
 4P T

TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
19.	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	TCVN 12791:2020 TCVN 8729:2012 TCVN 8730:2012	Dao đai tròn bằng thép hay đồng (dung tích 100-200cm <sup>3</sup> ); Cân đĩa 15kg (0.5g); Cân đĩa 2.0kg (0.01g); Dao gạt; Hộp nhôm; mỡ để bôi trơn; Chảo sấy hoặc cùn; Búa	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
20.	Xác định độ chặt nền, móng đường bằng phương pháp rót cát	TCVN 8859:2023 TCVN 8730:2012	Phễu rót cát: (bình chứa cát, phễu, đế định vị); Cát chuẩn; Cân đĩa 15kg (0.5g); Cân đĩa 2.0kg (0,01g); Cùn; Bộ sàng; Các dụng cụ khác (dao, đục, thìa, xô có nắp, hộp đựng mẫu, chổi lông)	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
21.	Xác định modul đàn hồi của nền bằng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011	Tấm ép cứng; kích thủy lực có gắn đồng hồ đo lực; Đồng hồ so; Gá đỡ; Hệ thống chất tải; Cát chuẩn; Thước nivo;...	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
22.	Xác định độ võng đàn hồi bằng phương pháp cần Benkelman	TCVN 8867:2025	Cần Benkenman; Tấm ép cứng; kích thủy lực có gắn đồng hồ đo lực; Đồng hồ so; Gá đỡ; Xe đo võng; Hệ thống chất tải; Cát chuẩn; Thước nivo;...	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
23.	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:2012	Máy siêu âm bê tông UK, Tico; Súng bật nảy Matest, Langry; Chất tiếp âm; Đá mài; Thước lá	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Thái Kiều Thanh Tú
24.	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí đường, kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012	Máy đo cốt thép bằng phương pháp điện từ Elcometer, Langry; Đầu dò; Bộ hiển thị và cáp nối giữa hai bộ phận; Máy khoan	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Thái Kiều Thanh Tú
25.	Bê tông - phương pháp siêu âm xác định cường độ chịu nén	TCVN 13536:2022	Máy siêu âm bê tông UK, Tico; Chất tiếp âm; Đá mài; Thước lá;	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Thái Kiều Thanh Tú
26.	Bê tông – phương pháp siêu âm xác định khuyết tật	TCVN 13537:2022	Máy siêu âm bê tông UK, Tico; Thanh chuẩn; Chất tiếp âm; Đá mài; Thước lá	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Thái Kiều Thanh Tú

008,  
 IG T  
 PHẢI  
 KIỂM  
 DỤN  
 ICT  
 P.HỒ

TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
27.	Thí nghiệm kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn bằng phương pháp điện thế	TCVN 9348:2012	Thiết bị đo điện thế cốt thép Elcometer gồm các bộ phận: Điện cực so sánh, Vôn kế, Dây dẫn điện; Máy khoan	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Thái Kiều Thanh Tú
28.	Bê tông – phương pháp đo chiều sâu cacbonat hóa	TCVN 13933:2024	Máy cắt bê tông; Máy đục, máy khoan; Bàn chải, máy hút bụi; Bình xịt; Thuốc thử phenolphthalein	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Thái Kiều Thanh Tú
29.	Phương pháp xác định cường độ nén bằng súng bịt nảy	TCVN 9334:2012	Súng bịt nảy Matest, Langry	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Thái Kiều Thanh Tú
30.	Xác định chiều rộng vết nứt bê tông	TCVN 5879:2009	Máy đo bề rộng vết nứt	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Thái Kiều Thanh Tú
31.	Thí nghiệm lực siết bu lông	ISO 16047:2012	Cờ lê lực	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
32.	Thí nghiệm độ cứng thép	ASTM A956/956M-22	Máy đo độ cứng Werka	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
33.	Kiểm tra độ rung kết cấu	TCVN 7378:2004 DIN 4150	Máy đo rung	- Nguyễn Thế Trường Cửu - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
34.	Xác định mô đun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012	Kích thủy lực; con đội, đồng hồ so; tấm ép; Thiết bị chất tải, neo giữ	- Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
35.	Xác định độ lún công trình bằng phương pháp đo cao hình học	TCVN 9360:2012	Máy thủy bình; Máy toàn đạc Leica	- Trần Long Thiện
36.	Xác định chuyển dịch ngang công trình bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9399:2012	Máy thủy bình; Máy toàn đạc Leica	- Trần Long Thiện
37.	Xác định độ nghiêng công trình bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9400:2012	Máy thủy bình; Máy toàn đạc Leica	- Trần Long Thiện

TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
38.	Đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh	TCVN 9344:2012	Khung gia tải; Đồng hồ so; sensor; Máy toàn đạc Leica	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
39.	Phương pháp thí nghiệm xác định chiều dày lớp phủ của lớp phủ không từ trên chất nền từ	TCVN 5878:2007	Mẫu chuẩn; Máy đo chiều dày lớp phủ; Đầu dò	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
40.	Xác định cường độ chịu nén của bê tông hiện trường	TCVN 12252:2020 TCVN 14524:2025 TCVN 10303:2014	Máy khoan rút lõi; Máy nén, máy cắt, bột capping; thước đo	- Nguyễn Thế Dũng - Vũ Quang Kiên - Thái Kiều Thanh Tú
41.	Bê tông - xác định cường độ kéo nhỏ	TCVN 9490:2012 ASTM C900-06 ASTM E488: 96	Kích thủy lực; Đầu kẹp; sensor đo lực kéo; thước đo	- Nguyễn Thế Trường Cừ - Thái Kiều Thanh Tú



**DANH MỤC DANH SÁCH THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM**

TT	Tên phương tiện đo	Kiểu loại	Hợp đồng/ Báo giá	Hóa đơn	Biên bản bàn giao
1.	Dụng cụ chia mẫu nhỏ		Hợp đồng: 289-07M/MT-KĐTV ngày 19/11/2007	Hóa đơn số: 0149282; 0149283; 0149284; 0149285 ngày 09/05/2008	BB bàn giao ngày 05/01/2008
2.	Côn thử độ sụt của cốt liệu				
3.	Bình tam giác 1000ml				
4.	Thùng đóng thể tích (1 lít; 5 lít; 10 lít)				
5.	Phễu đo thể tích xốp				
6.	Máy thử mài mòn				
7.	Bộ sàng đá tiêu chuẩn				
8.	Khuôn nén đập đá dăm (φ75mm; φ 150mm)				
9.	Bình rửa cát				
10.	Bình rửa đá				
11.	Bàn cân thủy tĩnh				
12.	Cân thủy tĩnh				
13.	Bộ đo độ sụt bê tông				
14.	Khuôn bê tông (hình khối; hình trụ)				
15.	Máy nén bê tông 200 tấn	TYA-2000 0-2000kN			
16.	Bộ cối chạy Proctor (tiêu chuẩn; cải tiến)				
17.	Bộ cần Benkelman	TCVN			
18.	Phễu rót cát	TCVN			
19.	Thước đo độ bằng phẳng				
20.	Dao vòng lấy mẫu đất	TCVN			
21.	Cân chính xác điện tử	OHAUS 2100g/0.01g			
22.	Cân kỹ thuật	OHAUS 15kg/0.5g			
23.	Tủ sấy	Phạm vi đo: 250°C			
24.	Máy uốn kéo vạm nặng 100T	WE-1000B 0-1000kN			



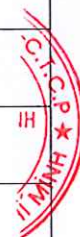
25.	Máy nén uốn bê tông 300kN	Phoenix 0-300kN	09/2018/HĐ- KHCN ngày 11/04/2018	0000277 – ngày 08/05/2018	09/2018/HĐ- KHCN/BBB GTB 040518
26.	Máy đo ri sét cốt thép trong bê tông, máy đo đường kính cốt thép, chiều dày lớp bê tông bảo vệ	Elcometer W331SH4 Thang đo ri sét: ±999mV Thang đo sâu: 0.0-200mm Thang đo φ: 6.0-40mm	MRO-05-2024- 007-ICCI- HĐMB ngày 21/05/2024	Hóa đơn số: 062024-025 ngày 17/06/2024	-
27.	Máy đo vết nứt	VS-102 0.0-8.0mm/0.01mm	TBM-KIEM DINH.HCM05/ 18 ngày 31/05/2018	Hóa đơn số: 0000475 ngày 01/07/2018	-
28.	Máy siêu âm bê tông, xác định chiều sâu vết nứt	UK 1401 12.5-100μs	05- 23/2018/HĐ- SGIC ngày 23/05/2018	Hóa đơn số: 0000140 ngày 07/06/2018	0706/2018/B BBG-SGIC ngày 07/06/2018
29.	Máy đo độ cứng kim loại	Insize HDT-LP200	PB407387 ngày 14/05/2024 Và 13/06/2025	Hóa đơn số: 00003446 ngày 14/05/2024; Hóa đơn số: 121 ngày 13/06/2025	PB407387 ngày 14/05/2024; BBGNHH ngày 13/06/2025
30.	Máy siêu âm bê tông	Tico 15-6550μs	53- 14/TVKDXDQ T-HI ngày 03/04/2014	Hóa đơn số: 0004149 ngày 17/04/2014	-
31.	Máy đo độ cứng kim loại	Werka-China 447-9415	22- 07/2020/HĐ- SGIC ngày 22/07/2020	Hóa đơn số: 0000038 ngày 21/08/2020	-
32.	Máy đo vết nứt	HC-K101 0.0-2.0mm/0.01mm	250811/2025/S GIC-ICCI ngày 11/08/2025	Hóa đơn số: 83 - ngày 25/09/2025	-
33.	Máy đo vết nứt	HC-CK 101 0.0-2.0mm/0.01mm	25-1223/SGIC- ICCI ngày 23/12/2025	Hóa đơn số: 8 ngày 28/01/2026	25- 1223/TLHĐ- SGIC ngày 28/01/2026
34.	Máy đo đường kính cốt thép, chiều dày lớp bê tông bảo vệ	Langry G200 Thang đo chiều sâu:0-200mm Thang đo đường kính 6-50mm	250622/GSSI&I CCI ngày 04/07/2025	Hóa đơn số: 5 - ngày 23/07/2025	250721/GSS I&ICCI/2025 ngày 22/07/2025
35.	Máy toàn đạc điện tử leica	Leica TCR803power	2103/2025/HĐ MB ngày 21/03/2025	Hóa đơn số: 00000234 ngày 15/04/2025	1504/2025- BBBG ngày 15/04/2025
36.	Máy đo khoảng cách laser GLM 400	Bosch Phạm vi: 0.05 - 40.0m	HD122195 ngày 21/03/2025	Hóa đơn số: 00001840 ngày 21/03/2025	HD122195 ngày 21/03/2025
37.	Súng bắn bê tông	Langry HT225-N	-	Hóa đơn số: 6 ngày 04/08/2025	-
38.	Máy siêu âm bề dày kim loại	MITECH 0.75-300mm	-	Hóa đơn số: 00005373 ngày 04/07/2025	-
39.	Máy siêu âm bề dày kim loại	MT200	-	Hóa đơn số: 00000002 ngày 06/01/2023	-

10300  
 CÔNG  
 ĐỒ PH  
 AN KI  
 XÂY D  
 QUỐC  
 TP.

40.	Máy đo độ rung	VM 6380 0.1-400mm/s		Hóa đơn số: 0000208 ngày 18/01/2016	
41.	Cờ lê lực	CDI 0-1400N.m		Hóa đơn số: 0098818 ngày 13/11/2014	
42.	Kích thủy lực	Powerram 12T	-	Hóa đơn số: 0000178 ngày 22/03/2017 và 0000246 ngày 15/08/2017	
43.	Máy đo chiều dày lớp phủ	Werka 0-1500 $\mu$ m		Hóa đơn số: 0000088 ngày 30/09/2014	
44.	Máy khoan lõi bê tông	KSCD-PW6		Hóa đơn số: 0002671 ngày 20/08/2017	
45.	Máy khoan tay	Bosch GBH2-24DFR		Hóa đơn số: 1563 ngày 14/09/2023	
46.	Máy mài		-	Hóa đơn số: 0000401 ngày 03/04/2017 và 0000403 ngày 03/04/2017 và 0023075 ngày 09/08/2017	-
47.	Gông từ	NAWOO MY-2 Khả năng nâng: 50-200mm			
48.	Cân điện tử 8.1kg	OHAUS 8.1kg/0.01g			
49.	Đồng hồ so	Mitutoyo Phạm vi đo: 0-50mm/0.01mm			
50.	Con đội	30T			
51.	Thước kẹp điện tử	Mitutoyo 0-20cm/0.01mm			
52.	Máy cắt				
53.	Tấm ép	TCVN			
54.	Cối đầm chặt tiêu chuẩn V=1000cm <sup>3</sup>	TCVN			
55.	Cối đầm chặt tiêu chuẩn V=2124 cm <sup>3</sup>	TCVN			
56.	Chày đầm chặt tiêu chuẩn P=4,5 kg	TCVN			
57.	Chày đầm chặt tiêu chuẩn P=2,5 kg	TCVN			
58.	Thùng đóng xác định khối lượng thể tích xốp của vật liệu	TCVN			
59.	Phễu xác định khối lượng thể tích xốp của cát	TCVN			

8251  
 TY  
 IAN  
 M DIN  
 UNG  
 TẾ  
 HỒ C

60.	Bộ sàng tiêu chuẩn cát, đá	TCVN			
61.	Bộ sàng 19mm, 5mm sàng hạt quá cỡ xác định độ chặt	TCVN			
62.	Khuôn đúc mẫu 15x15x15cm	TCVN			
63.	Khuôn đúc mẫu vữa 7.07x7.07x7.07cm	TCVN			
64.	Khuôn đúc mẫu xi măng 2x2x2cm	TCVN			
65.	Khuôn đúc mẫu 40x40x160mm	TCVN			
66.	Bộ gá uốn mẫu vữa 40x40x160mm	TCVN			
67.	Bộ gá nén mẫu 40x40mm	TCVN			
68.	Thùng ngâm mẫu	TCVN			
69.	Kính lúp	TCVN			
70.	Hộp nhôm thí nghiệm độ ẩm	TCVN			
71.	Bộ cối chày sứ	TCVN			
72.	Bộ cối chày đồng	TCVN			
73.	Bàn chải sắt	TCVN			
74.	Bay trộn, chảo trộn	TCVN			
75.	Búa cao su	TCVN			
76.	Búa sắt, đục, chổi quét	TCVN			
77.	Máng thí nghiệm vật liệu	TCVN			
78.	Gối thử uốn kim loại	TCVN			
79.	Ngàm thử kéo thép, bu lông	TCVN			
80.	Bột từ, sơn phản quang	TCVN			
81.	Chất tiếp âm	TCVN			
82.	Cát chuẩn	TCVN			
83.	Thước đo (kẹp, lá, thẳng)	TCVN			



**DANH MỤC MÁY MÓC KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN**

TT	Đền phương tiện đo	Kiểu loại	Số GCN kiểm định/ hiệu chuẩn	Ngày kiểm định/ hiệu chuẩn
1.	Máy nén bê tông 200 tấn	TYA-2000 0-2000kN	KĐ số: ILAS25A-00131 HC số: SG25-T291/6	22/06/2026 24/10/2025
2.	Cân điện tử 15kg	OHAUS 15kg/0.5g	SG26-0104/1	15/04/2026
3.	Cân điện tử 30kg	KD-TEAD-30 30kg/2g	SG26-0104/2	15/04/2026
4.	Máy uốn kéo vạn năng 100T	WE-1000B 0-1000kN	SG26-0095	10/04/2026
5.	Máy nén uốn bê tông 300kN	Phoenix 0-300kN	SG25-T111/1	13/05/2025
6.	Máy đo độ cứng kim loại	Insize HDT-LP200	SG26-T029/1	30/01/2026
7.	Máy đo rì sét cốt thép trong bê tông, máy đo đường kính cốt thép, chiều dày lớp bê tông bảo vệ	Elcometer W331SH4 Thang đo rì sét: ±999mV Thang đo sâu: 0.0-200mm Thang đo ϕ: 6.0-40mm	SG25-T266	02/10/2025
8.	Súng kiểm tra bê tông	Langry HT225-N	SG25-T291/5	24/10/2025
9.	Súng kiểm tra bê tông	Matest 10-100R	SG25-Đ157/1	13/05/2026
10.	Máy siêu âm bê tông	Tico 15-6550μs	SG25-T111/6	19/05/2026
11.	Máy siêu âm bê tông, xác định chiều sâu vết nứt	UK 1401 12.5-100μs	SG25-T291/3	24/10/2025
12.	Máy đo vết nứt	VS-102 0.0-8.0mm/0.01mm	SG25-T291/1	24/10/2025
13.	Máy đo vết nứt	HC-CK 101 0.0-2.0mm/0.01mm	SG25-Đ334 SG25-Đ441/1	11/09/2025 23/12/2025
14.	Máy đo độ rung	VM 6380 0.1-400mm/s	SG25-T291/2	24/10/2025
15.	Máy toàn đạc điện tử leica	Leica TCR805 power	858KN	17/12/2025
16.	Máy đo đường kính cốt thép, chiều dày lớp bê tông bảo vệ	Langry G200 Thang đo chiều sâu:0-200mm Thang đo đường kính 6-50mm	SG25-T291/5	24/10/2025
17.	Máy siêu âm bề dày kim loại	MITECH 0.75-300mm	SG26-T140/5	20/05/2026
18.	Máy siêu âm bề dày kim loại	UCT 1.2-300mm	SG26-T032/1	04/02/2026
19.	Máy đo độ cứng kim loại	Werka-China 447-9415	SG26-T140/3	20/05/2026
20.	Nam châm điện	NAWOO-KOREA	SG25-T111/4	12/05/2025
21.	Cờ lê lực	CDI 0-1400N.m	SG25-Đ283	15/07/2025



